

SOME RISK MANAGEMENT ISSUES IN CONSTRUCTION INVESTMENT PROJECTS USING THE STATE BUDGET CAPITAL

MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ RỦI RO TRONG CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Đặng Thanh Hải

Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *There is no risk-free project, so the theory and practice show that risk management is very important in construction investment projects. However, the perception of risks in reality in construction investment projects, especially construction investment projects using state budget capital in Vietnam is still limited, which makes many people mistakenly think that risk management has not been implemented in these projects. This scientific paper will analyze the risk components considered in the management of construction investment projects funded by the state budget and show that there are certain aspects of risk management that have been nested. incorporatively in the relevant provisions of law, the methods of calculating construction estimates according to the current instructions.*

Keywords: *Construction risk management, state budget capital, investor, risk, construction risk.*

TÓM TẮT: *Bất kỳ dự án nào cũng tồn tại rủi ro, do đó lý luận và thực tiễn cho thấy việc quản lý rủi ro là rất quan trọng trong các dự án đầu tư xây dựng. Tuy nhiên nhận thức về rủi ro trong thực tế tại các dự án đầu tư xây dựng, nhất là các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại Việt Nam còn hạn chế, khiến nhiều người lầm tưởng hoạt động quản lý rủi ro chưa được thực hiện trong các dự án này. Bài báo khoa học này sẽ phân tích các thành phần rủi ro được xem xét trong quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước và chỉ ra rằng, có những nội dung quản lý rủi ro nhất định đã được lồng ghép trong các quy định của pháp luật liên quan, các phương pháp tính toán dự toán trong xây dựng theo các hướng dẫn hiện hành.*

Từ khóa: *Quản lý rủi ro xây dựng, vốn ngân sách nhà nước, chủ đầu tư, rủi ro, rủi ro xây dựng.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Do nội dung quản lý rủi ro dự án đầu tư xây dựng mới được đưa vào như một nội dung cần thực hiện trong luật Xây dựng 2014 và đến nay cũng chưa có các hướng dẫn thực hiện cần thiết cho nội dung này, nên trong thực tế nhiều người tưởng lầm việc quản lý rủi ro trong các dự án đầu tư xây dựng tại Việt Nam, nhất là các dự án

đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Nhà nước không được thực hiện hoặc thực hiện còn khá hạn chế. Tuy nhiên, nhận định này chưa được chính xác, do trong thực tế các quy định pháp luật đã đề cập khá nhiều nội dung quản lý rủi ro dự án đầu tư xây dựng. Nếu tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật này, một số lượng lớn các rủi ro của dự án sẽ được quản lý. Bài báo này bằng

phương pháp phân tích tổng hợp, so sánh, đối chiếu, sẽ nhận dạng các rủi ro đã được đề cập tới trong các quy định pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng, đồng thời phân tích các chiến lược ứng phó rủi ro đã được lồng ghép vào quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. MỘT SỐ KHÁI NIỆM VỀ QUẢN LÝ RỦI RO TRONG QUẢN LÝ DỰ ÁN XÂY DỰNG VÀ NỘI DUNG QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO

2.1. Khái niệm về quản lý rủi ro

Quan điểm truyền thống cho rằng quản lý rủi ro cũng chính là quản lý tổn thất, tức là chỉ hướng vào việc tối thiểu hóa mối hiểm họa mà rủi ro đem lại. Một số tài liệu dùng từ quản trị rủi ro cũng có nghĩa tương đương với quản lý rủi ro.

Theo quan điểm hiện đại thì quản lý rủi ro tức là “quản lý các hiểm họa và cơ hội”. Theo đó, công tác quản lý rủi ro cần phải hoạt động tích cực ở cả hai mặt mà mặt này là hạn chế đến mức thấp nhất khả năng gây tổn thất của rủi ro và mặt kia là tích cực phát hiện, đón lấy cơ hội mà rủi ro có thể đem lại.

Theo PGS.TS Nguyễn Thế Quân - Đại học Xây dựng thì khái niệm về quản lý rủi ro như sau: “Quản lý rủi ro là một hình thức có kỷ luật để chung sống với khả năng rằng các sự kiện tương lai có thể gây ra các tác động có hại”.

Như vậy, quản lý rủi ro là cả quá trình từ khi nhận dạng rủi ro đến phân tích, ước lượng rủi ro cho đến đánh giá tình hình và trên cơ sở đã đánh giá để lựa chọn ra cách hoạt động, quản lý nhằm đối phó tối ưu với các rủi ro. Quá trình này cho ta nhận thức được hiểm họa cũng như cơ hội mà rủi ro có thể đem đến, từ đó có biện pháp cụ thể để tận dụng cơ hội tạo ra kết quả tích cực cũng như giảm thiểu tối đa các tác động xấu.

Quản lý rủi ro có mục đích nhằm để chủ động đối phó với các rủi ro có thể xảy ra.

Quản lý rủi ro trong quản lý dự án đầu tư xây dựng là một tập hợp của các hoạt động trong quản lý dự án, được thi hành cùng với các chức năng quản lý như quản lý chi phí kế hoạch và kỹ thuật tại các cấp dự án và chức năng. Từ đó rủi ro luôn là một phần thống nhất của dự án và đi kèm với các yếu tố bất trắc, quản lý rủi ro là một phương pháp hệ thống để đánh giá các yếu tố bất trắc và điều đó là một phần cơ bản của một phương pháp quản lý dự án hiệu quả và hoàn chỉnh [8].

2.2. Nội dung quy trình quản lý rủi ro

Quy trình gồm có 4 bước: Nhận dạng và phân loại rủi ro → Đánh giá và ước lượng rủi ro → Xử lý rủi ro → Bảo hiểm rủi ro.

Nhận dạng rủi ro là quá trình xem xét, phát hiện nhiều nhất có thể những vấn đề rủi ro có khả năng xảy ra đối với quá trình hoạt động theo mục tiêu nhất định của cá nhân, tổ chức hoặc doanh nghiệp. Khi tiến hành việc nhận dạng rủi ro cần lưu ý thực hiện nghiên cứu tổng thể trên toàn bộ hoạt động của đối tượng và thực hiện một cách liên tục nhằm xác định cả rủi ro đã biết và rủi ro mới có thể xuất hiện.

Có nhiều phương pháp dùng để nhận dạng rủi ro như dùng phương pháp chuyên gia (gồm có phương pháp Delphi, phương pháp chuyên gia tập thể); phương pháp phân tích biểu đồ; phương pháp phân tích báo cáo tài chính; phương pháp phỏng vấn điều tra; phương pháp so sánh, đối chiếu.

Sau khi sử dụng một trong các phương pháp trên để nhận dạng được rủi ro, người ta tiến hành phân loại rủi ro theo các nhóm, các tiêu chí để phục vụ cho việc thực hiện các bước sau.

Sau đây tác giả trình bày nội dung một

số phương pháp nhận dạng rủi ro.

Phương pháp chuyên gia

Bằng cách này, người ta sử dụng phương pháp Delphi, phương pháp chuyên gia tập thể và nghiên cứu các nội dung sau:

- + Xác định rủi ro từ bản thân dự án.
- + Xác định rủi ro từ bên ngoài, từ môi trường kinh doanh.
- + Xem xét và nghiên cứu khách hàng.

Đây là phương pháp tập hợp và xử lý những đánh giá hoặc dự báo của một tập thể chuyên gia thông qua nhiều giai đoạn thực hiện việc trưng cầu ý kiến. Kết quả trưng cầu của giai đoạn trước sẽ được thông báo và lấy làm cơ sở điều chỉnh ý kiến đánh giá ở giai đoạn kế tiếp của các chuyên gia trong nhóm. Để chứng minh ý kiến của mình, các chuyên gia cần phải đưa ra được các luận chứng cụ thể.

Phương pháp điều tra phỏng vấn

Phương pháp này dựa trên công tác phỏng vấn, điều tra quá trình hoạt động của doanh nghiệp cùng với các đối tượng có liên quan cũng như các đối tượng bị ảnh hưởng bởi các rủi ro đã xảy ra để tổng hợp số liệu tổn thất trước đó và đưa ra kết quả.

Nội dung của phương pháp điều tra phỏng vấn (lấy ý kiến chuyên gia) bao gồm các bước chính như sau:

- + Bước 1: Điều tra nguồn rủi ro, môi trường tác động.
- + Bước 2: Đã có rủi ro nào xảy ra trong quá trình hoạt động của đơn vị trước đó.
- + Bước 3: Điều tra về mức độ tổn thất mà đơn vị đã phải gánh chịu.
- + Bước 4: Điều tra những biện pháp phòng ngừa đã áp dụng và kết quả đạt được tại đơn vị nghiên cứu.
- + Bước 5: Đưa ra ý kiến kết luận, đánh giá, đề xuất công tác quản lý.

Phương pháp phân tích biểu đồ

Để tiến hành phân tích, người ta sử dụng phương pháp lưu đồ hoặc phân tích biểu đồ nguyên nhân - kết quả hoặc phương pháp đầu cuối.

Phương pháp lưu đồ

Với phương pháp lưu đồ, nội dung cần tiến hành là dựng một dãy lưu đồ thể hiện hết mọi hoạt động của doanh nghiệp, bắt đầu từ yếu tố đầu vào và kết thúc là sản phẩm đầu ra. Sau đó, lập bảng thống kê các nguồn rủi ro về tài sản, về trách nhiệm pháp lý và nguồn nhân lực cho từng khâu trên lưu đồ để nhận dạng các rủi ro có thể gặp phải.

Đây là phương pháp được sử dụng khá phổ biến do tính tiện lợi mà nó đem lại. Mỗi doanh nghiệp đều có quá trình hoạt động được cụ thể hóa dưới dạng sơ đồ để dễ quản lý các khâu hoạt động. Do đó, người làm công tác quản lý rủi ro cũng có thể dễ dàng vận dụng sơ đồ hoạt động này để phân tích nhận dạng rủi ro. Phương pháp này không tốn nhiều chi phí thực hiện, đồng thời bám sát quá trình hoạt động của doanh nghiệp nên khả năng phát hiện ra rủi ro trong quá trình hoạt động cũng cao và cho kết quả chi tiết khá đầy đủ.

Phương pháp phân tích biểu đồ nguyên nhân - kết quả

Đối với phương pháp phân tích biểu đồ nguyên nhân - kết quả ta sử dụng biểu đồ xương cá để phân tích rủi ro.

Phương pháp đầu cuối

Phương pháp đầu cuối là phương pháp phân tích chuỗi công việc, bắt đầu từ công việc cuối cùng dựa trên biện pháp thực hiện các bước công việc trước đó với con số thể hiện xác suất rủi ro có thể xảy ra tại mỗi bước. Việc này được tiến hành liên tục cho tới khi về đến bước đầu tiên.

Phương pháp đối chiếu so sánh

Nội dung phương pháp này là tiến

hành thanh tra hiện trường thực tế. Sau đó, làm việc cụ thể với các bộ phận bên trong và ngoài doanh nghiệp để lên số liệu phân tích các yếu tố về thời gian, chi phí, chất lượng cho sản phẩm đầu ra của doanh nghiệp. Tiếp theo, tiến hành nghiên cứu số liệu các tổn thất trong quá trình trước đó và cuối cùng là tổng hợp các yếu tố rủi ro có thể xảy ra [8].

2.3. Đánh giá và ước lượng rủi ro

Bước này là động tác phân tích rủi ro, tức là xem xét chi tiết để xác định tần suất xuất hiện rủi ro cũng như mức độ ảnh hưởng mà rủi ro gây ra. Các chuyên gia và nhà nghiên cứu đã đưa ra nhiều phương pháp khác nhau để đánh giá và đo lường rủi ro. Tổng hợp và trình bày một số phương pháp điển hình sau:

a) Phương pháp định tính

Phân tích định tính rủi ro là việc mô tả

tác động của mỗi loại rủi ro và sắp xếp chúng vào từng nhóm theo các mục: rủi ro cao, trung bình, thấp.

Phân tích định tính rủi ro nhằm đánh giá mức độ lớn nhỏ của rủi ro, là cơ sở cho phân tích định lượng cũng như để lập kế hoạch đối phó với rủi ro.

Các kết quả chính của phân tích định tính là:

+ Xác định các rủi ro của dự án và các nguyên nhân gây nên chúng.

+ Phân tích hậu quả có thể có do rủi ro gây nên.

+ Xác định được những giá trị biên (tối đa, tối thiểu) của các thông số của dự án có thể bị thay đổi do rủi ro.

Phương pháp phân tích định tính rủi ro tiến hành theo trình tự 3 bước:

Bước 1: Đánh giá xác suất xuất hiện của rủi ro với thang đo xác suất sau:

Bảng 1. Thang đánh giá định tính và gán giá trị xác suất

Thứ bậc	Thang đánh giá định tính	Gán giá trị xác suất
1	Xác suất rủi ro rất thấp	0,01 - 0,19
2	Xác suất rủi ro thấp	0,20 - 0,39
3	Xác suất rủi ro trung bình	0,40 - 0,59
4	Xác suất rủi ro cao	0,60 - 0,79
5	Xác suất rủi ro rất cao	0,80 - 0,99

Bước 2: Đánh giá mức độ tác động của rủi ro, có thể đánh giá theo thang đo số như sau:

Bảng 2. Thang đo định tính, thang đo thứ tự và gán giá trị

Thang đo định tính	Rất thấp	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
Thang đo thứ tự	1	2	3	4	5
Gán giá trị	0,05	0,10	0,20	0,40	0,80

Bước 3: Trên cơ sở 2 bước trên tiến hành xây dựng bảng ma trận xác suất và mức độ tác động của rủi ro.

Có thể sử dụng phương pháp cộng dồn để đánh giá mức độ rủi ro, các bước tiến

hành như sau:

1/ Liệt kê các rủi ro có thể có đối với dự án.

2/ Xác định trọng số của từng rủi ro đơn giản trong tổ hợp rủi ro. Trọng số này

phụ thuộc cấp độ rủi ro:

Bảng 3. Mối liên hệ giữa cấp độ rủi ro và trọng số rủi ro đơn giản

STT	Cấp độ rủi ro	Trọng số rủi ro đơn giản
1	1	0,226
2	2	0,172
3	3	0,118
4	4	0,065
5	5	0,007

3/ Xác định điểm trung bình của các chuyên gia đánh giá mức độ rủi ro (tính theo số trung bình đơn giản).

4/ Tính tổng rủi ro của từng nhóm rủi ro đơn giản. Hệ số rủi ro (P):

$$P = \sum_{i=1}^N W_i \cdot V_i$$

Trong đó: W_i là trọng số của từng rủi ro đơn giản;

V_i là điểm trung bình của chuyên gia đánh giá mức độ rủi ro.

5/ Tính tổng rủi ro của dự án bằng cách cộng dồn.

6/ Đánh giá mức độ rủi ro theo vùng rủi ro. Thông thường người ta chia ra 5 vùng rủi ro chính (ngũ vị phân) là:

1- Vùng không có rủi ro (hệ số rủi ro bằng 0, không có bất kỳ mất mát nào);

2- Vùng rủi ro tối thiểu (hệ số rủi ro trong khoảng >0-25%);

3- Vùng rủi ro lớn (hệ số rủi ro trong khoảng 25 - 50%);

4- Vùng rủi ro nguy cấp (hệ số rủi ro trong khoảng 50 - 75%);

5- Vùng rủi ro vượt quá giới hạn cho phép (hệ số rủi ro khoảng 75 - 100%).

Hệ số rủi ro hay còn gọi là cấp độ rủi ro là mức độ ước lượng đánh giá chủ quan về vùng rủi ro.

b) Phương pháp định lượng

b1) Phương pháp xác suất

Rủi ro được thể hiện bởi 3 yếu tố: sự kiện rủi ro; xác suất xuất hiện sự kiện rủi ro; thiệt hại do sự kiện rủi ro gây ra nếu nó xuất hiện.

Tùy theo mức độ đầy đủ thông tin về xác suất xuất hiện rủi ro mà người ta áp dụng phương pháp chủ quan hay khách quan trong việc đánh giá mức độ thiệt hại do rủi ro gây nên.

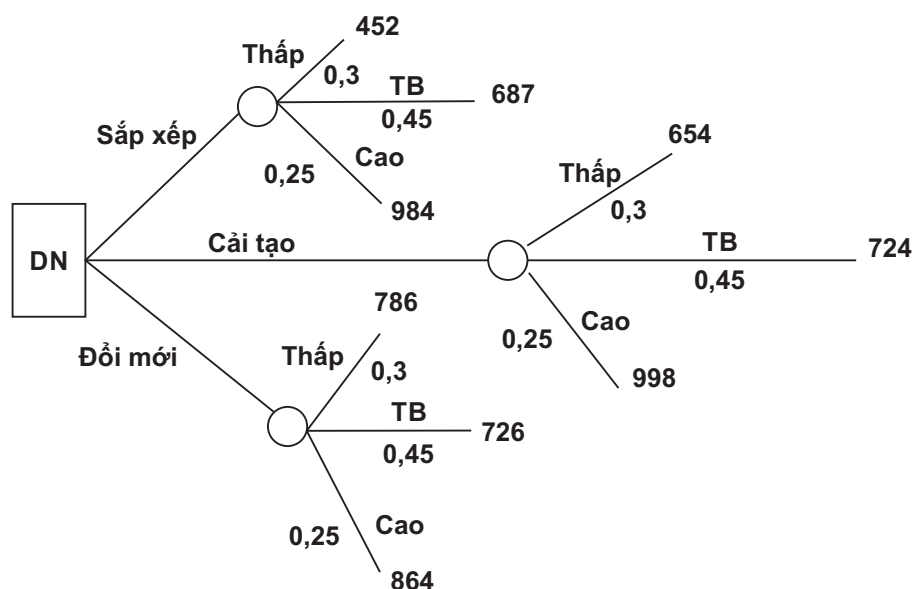
Phương pháp khách quan: Là đánh giá mức độ thiệt hại dựa trên các số liệu thực tế và tần suất xuất hiện nếu rủi ro để tính toán thiệt hại kỳ vọng đối với loại rủi ro đang xét.

Phương pháp chủ quan: Dựa trên các xác suất được đánh giá theo kinh nghiệm chủ quan hoặc không biết xác suất có thể xảy ra sự kiện.

b2) Phương pháp cây quyết định

Phân tích cây quyết định là một công cụ rất hữu hiệu trong việc ra các quyết định liên quan đến quản lý dự án.

Cây quyết định được xây dựng theo quy định như sau: Hình vuông biểu hiện điểm quyết định; hình tròn phản ánh khả năng có thể xảy ra, khả năng không chịu sự chi phối của người ra quyết định. Ví dụ về mô hình cây quyết định tại Hình 1:



Hình 1. Mô hình cây quyết định

Có 6 bước tiến hành theo phương pháp cây quyết định:

+ Bước 1: Xác định vấn đề, trước tiên xác định những nhân tố quan trọng đối với quyết định, sau đó ước lượng các phân phối xác suất mà chúng được giả định để mô tả giá trị tương lai của những nhân tố đó.

+ Bước 2: Mô hình hoá quá trình quyết định.

+ Bước 3: Đặt các giá trị xác suất giả định và số liệu tài chính vào mỗi cành và nhánh của cây quyết định.

+ Bước 4: Giải cây quyết định.

+ Bước 5: Phân tích độ ảnh hưởng, tức là xác định xem lời giải tác động trở lại tới thay đổi đầu vào như thế nào.

+ Bước 6: Liệt kê những giả định cơ bản, giải thích các kỹ thuật đã sử dụng để xác định các phân phối xác suất.

b3) Phương pháp phân tích độ nhạy

Phân tích độ nhạy là quá trình xem xét sự thay đổi kết quả dự báo của một hoạt động, sự kiện kinh tế, xã hội, tự nhiên nào

đó, khi các yếu tố có liên quan thay đổi. Việc đánh giá tầm quan trọng của yếu tố dựa trên nguyên tắc nếu có sự thay đổi với cùng mức độ tương đối của các yếu tố, yếu tố nào gây biến đổi giá trị của kết quả nhiều hơn thì yếu tố đó có tầm quan trọng lớn hơn.

Phương pháp phân tích gồm các bước sau:

+ Dự kiến những yếu tố liên quan chủ yếu (thông qua ý kiến chuyên gia).

+ Tăng giảm mỗi yếu tố theo cùng tỉ lệ %.

+ Tính kết quả tương ứng dự kiến của hoạt động hoặc sự kiện đang xét theo sự thay đổi từng yếu tố riêng rẽ (trong điều kiện những yếu tố còn lại giữ nguyên).

+ So sánh mức độ ảnh hưởng và sắp xếp tầm quan trọng của các yếu tố.

b4) Phương pháp mô phỏng Monte-Carlo

Bản chất của mô phỏng Monte-Carlo là thay thế biến ngẫu nhiên bằng một tập số giả ngẫu nhiên.

Phép mô phỏng Monte-Carlo trước hết cần xem xét xác suất phân phối của các số ngẫu nhiên giữa 0 và 1.

Sử dụng phương pháp mô phỏng gồm các bước:

- + Bước 1: Xác định vấn đề (bài toán).
- + Bước 2: Định nghĩa các bước liên quan đến vấn đề.
- + Bước 3: Xây dựng mô hình mô phỏng.
- + Bước 4: Chuẩn bị các tình huống có thể xảy ra để thử nghiệm.
- + Bước 5: Tiến hành thử nghiệm mô phỏng - xác định số lần mô phỏng.
- + Bước 6: Phân tích và kiểm tra kết quả.
- + Bước 7: Quyết định lựa chọn phương án.

c) Xử lý rủi ro

Xử lý rủi ro là vấn đề cốt lõi trong toàn bộ quá trình quản lý rủi ro. Tại khâu này, nhà quản lý cần phải lên chương trình hoạt động hoặc có những kế hoạch chiến lược cụ thể nhằm giảm thiểu tối đa mức độ thiệt hại mà rủi ro có thể gây ra, đồng thời cũng tận dụng tối đa cơ hội mà rủi ro có khả năng mang lại. Xử lý rủi ro là tìm cách né tránh, loại trừ rủi ro (nếu có thể) hoặc là đối mặt với rủi ro và có tìm biện pháp khắc chế chúng.

d) Bảo hiểm rủi ro

Rủi ro một khi đã xảy ra thì thiệt hại là điều khó tránh khỏi. Do đó, nhà quản lý rủi ro cần đưa ra biện pháp bảo hiểm rủi ro một cách thích hợp. Để thực hiện bảo hiểm rủi ro, người ta có thể dùng cách tự khắc phục hoặc di chuyển rủi ro.

2.4. Quản lý rủi ro trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng

2.4.1. Đặc điểm chung của giai đoạn thực hiện dự án đầu tư

+ Sử dụng vốn đầu tư lớn, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong TMĐT, bên cạnh đó thời gian thực hiện đầu tư dài. Do vậy, trong giai đoạn thực hiện đầu tư, dự án chịu nhiều của các yếu tố không ổn định.

Thời gian thực hiện đầu tư càng dài thì xác suất xảy ra rủi ro càng lớn, nhưng nếu rút ngắn thời gian thực hiện đầu tư thì chi phí lại tăng lên, dự án có thể gặp phải các rủi ro về huy động vốn, khả năng trả nợ. Trong việc quản lý dự án nói chung và trong quản lý rủi ro nói riêng, cần quan tâm đến sự đánh đổi giữa chi phí và thời gian thực hiện để đạt được lợi ích cao nhất.

+ Thời gian là quan trọng hơn cả, trên cơ sở phải đảm bảo chất lượng công trình và chi phí trong phạm vi được duyệt. Đây là giai đoạn có chi phí chiếm đại bộ phận trong tổng mức đầu tư (chiếm khoảng 80%-85% trong TMĐT của dự án). Đây là những năm vốn không sinh lời, nằm khê đọng trong suốt thời gian thực hiện đầu tư. Hơn nữa, thời gian thực hiện đầu tư cũng kéo dài, vốn ứ đọng càng nhiều, tổn thất càng lớn. Thời gian thực hiện đầu tư phụ thuộc vào chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý quá trình việc thực hiện những hoạt động khác có liên quan.

+ Trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư có nhiều bên cùng tham gia trong quá trình thực hiện dự án như: chủ đầu tư, các đơn vị nhà thầu thi công, các nhà thầu cung cấp lắp đặt thiết bị, các đơn vị tư vấn, các đơn vị quản lý nhà nước, các nhà cung cấp dịch vụ ...

2.4.2. Những rủi ro gặp phải trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư

Các loại rủi ro thường gặp trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư được nghiên cứu tổng hợp tại Bảng 4:

Bảng 4. Các rủi ro thường gặp trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư

Rủi ro	Nguyên nhân	Biện pháp phòng ngừa
Chậm trễ hoặc không thể hoàn tất các thủ tục triển khai dự án gây chậm tiến độ hoặc không thể thực hiện được dự án	Do nhà đầu tư chưa chuẩn bị tốt các văn bản, thủ tục pháp lý cần thiết	Nghiên cứu kỹ tất cả các thủ tục cần thiết, hoàn thiện trước một thời gian so với dự tính bắt đầu triển khai dự án
Chậm tiến độ thi công	+ Từ phía nhà thầu + Công tác quản lý thời gian chưa tốt	+ Đấu thầu, chọn thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng
Vượt tổng mức đầu tư	+ Lập dự toán chưa sát với thực tế + Quản lý chi phí chưa tốt	Kiểm tra hợp đồng giá (một giá hoặc các điều kiện phát sinh tăng giá)
Chất lượng công trình không đúng theo hợp đồng, tiêu chuẩn, quy chuẩn	+ Chủ đầu tư không quy định rõ áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn nào trong hợp đồng + Nhà thầu thi công ẩu	+ Thuê tư vấn giám sát thi công xây dựng năng lực tốt, giàu kinh nghiệm. + Đưa quy định rõ áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn gì trong hợp đồng
Xảy ra mất an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ	+ Chủ đầu tư coi nhẹ việc mất ATLĐ, VSMT. + Nhà thầu còn chưa nghiêm túc thực hiện	+ Đưa rõ yêu cầu đảm bảo ATLĐ, VSMT trong hợp đồng xây dựng.
Cung cấp dịch vụ kỹ thuật công nghệ không đạt tiêu chuẩn	+ Lựa chọn công nghệ thiết bị chưa kỹ càng + Không kiểm tra sát sao công nghệ đặt mua	+ Kiểm tra hợp đồng trọn gói + Bảo lãnh hợp đồng
Tài chính (thiếu vốn, giải ngân không đúng tiến độ)	+ Nguồn huy động vốn không đảm bảo trong cả quá trình thực hiện	Cam kết bảo đảm nguồn góp vốn, bên cho vay hoặc tài trợ vốn
Bất khả kháng	Thiên tai, chiến tranh, bạo loạn, khủng hoảng ...	Mua bảo hiểm đầu tư hoặc bảo hiểm xây dựng

2.4.3. Những hậu quả khi xảy ra rủi ro trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư

a) Trong việc hoàn tất các thủ tục và triển khai thực hiện dự án

Rủi ro trong giai đoạn này có thể dẫn tới việc chậm thời gian triển khai thực hiện dự án, dẫn đến chậm tiến độ thực hiện dự án, có thể nghiêm trọng hơn nếu dự án không thể hoàn thành các thủ tục để triển khai dự án thì có thể bị đình chỉ thực hiện, sẽ

dẫn đến mất hoàn toàn chi phí cho các giai đoạn trước, đồng thời bỏ lỡ cơ hội đầu tư và cơ hội thu được lợi nhuận trong tương lai.

b) Trong thiết kế và lập dự toán thi công xây dựng công trình

Các rủi ro trong giai đoạn này có thể dẫn tới một số sai sót trong các bản thiết kế, thiết kế lạc hậu không đáp ứng được nhu cầu sử dụng, thiếu dự toán chi tiết, dẫn đến sai sót trong quá trình thi công xây lắp. Nếu

trong khi thi công xây lắp phát hiện ra sai sót cần sửa chữa thì sẽ kéo dài thời gian thực hiện dự án và phát sinh tăng chi phí dự án. Nếu không thể sửa trong quá trình xây lắp thì trong quá trình vận hành dự án sẽ không đạt được năng suất tối đa, sản phẩm không có tính cạnh tranh trên thị trường, không thể tiêu thụ được, dự án không thu được lợi nhuận và có nguy cơ đóng cửa, gây lãng phí một lượng lớn vốn đầu tư.

3. KẾT LUẬN

Vấn đề quản lý rủi ro dự án thực ra đã được đề cập tới khá nhiều trong các quy định pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Nhà nước. Tuy

nhiên, những người làm công tác quản lý các dự án đầu tư xây dựng còn chưa nhận thức được đầy đủ về vấn đề này. Bài báo đã chỉ ra các nội dung quản lý rủi ro được tích hợp trong quy định pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách Nhà nước hiện nay, nhận dạng được các giải pháp ứng phó với rủi ro đã được sử dụng cho các rủi ro đề cập trong quy định của pháp luật. Bài báo chỉ ra một số vấn đề chưa hoàn thiện trong quản lý rủi ro và định hướng khắc phục. Các giải pháp cụ thể cho các vấn đề này sẽ được nghiên cứu chi tiết hơn ở các nghiên cứu sau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Xây dựng (2015), *Thông tư số 07/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành ngày 10/3/2016 về việc hướng dẫn điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng*, Hà Nội.
- [2] Bộ Xây dựng (2016), *Thông tư số 09/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành ngày 10/3/2016 về việc hướng dẫn hợp đồng thi công xây dựng*, Hà Nội.
- [3] Chính phủ (2015), *Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng*, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Hà Nội.
- [4] Chính phủ (2015), *Nghị định số 59 ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng*, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Hà Nội.
- [5] Đinh Tuấn Hải (2019), *Giáo trình Quản lý rủi ro trong dự án đầu tư xây dựng công trình*, NXB Khoa học Kỹ thuật.
- [6] Từ Quang Phương (2015), *Giáo trình Quản lý dự án*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- [7] Quốc hội (2014), *Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014*, NXB Tư pháp, Hà Nội.
- [8] Nguyễn Thế Quân (2018), *Giáo trình quản lý rủi ro*, NXB Xây dựng, Hà Nội.

Liên hệ:

ThS. Đặng Thanh Hải

Phòng Kế hoạch, Tài chính và Quản lý đầu tư, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 312 Lý Thường Kiệt, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: thiendi3010@gmail.com

Ngày nhận bài: 30/5/2021

Ngày gửi phản biện: 03/6/2021

Ngày duyệt đăng: 27/10/2021